

Số: 124/QĐ-ĐHKTL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bảo lưu kết quả học tập của học viên cao học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Luật thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 01/ĐHQG-ĐH&SĐH ngày 05 tháng 01 năm 2009 về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ, được sửa đổi bổ sung theo Quyết định số 60/QĐ/ĐHQG-ĐH&SĐH ngày 28 tháng 01 năm 2011 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Đơn xin bảo lưu kết quả học tập của học viên;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Sau đại học và Quản lý khoa học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Học viên cao học trong danh sách đính kèm được nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả học tập 01 (một) năm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Học viên nghỉ học tạm thời khi muốn tiếp tục học phải có đơn gửi về Phòng Sau đại học và Quản lý khoa học trong thời gian đăng ký học của học kỳ liên quan.

Điều 3. Trưởng các phòng Sau đại học và Quản lý khoa học, Kế hoạch - Tài chính, Trưởng khoa Kinh tế đối ngoại và học viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

-Như Điều 3;

-Lưu: VT, SĐH&QLKH.



PGS.TS Nguyễn Tiến Dũng

DANH SÁCH BẢO LƯU KẾT QUẢ CỦA HỌC VIÊN CAO HỌC
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1244/QĐ-ĐHKTL, ngày 22 tháng 12 năm 2016)

Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành	Quyết định trúng tuyển	Thời gian tính bảo lưu	GHI CHÚ
1	Hồ Thị Nguyễn Thảo	10/01/1989	Quản trị kinh doanh Khóa 13	số 741/QĐ- ĐHKTL- SĐH&QLKH, ngày 30/8/2013	Tháng 8/2017	Thời gian nghỉ học của học viên không tính vào thời gian đào tạo (khoản 1 Điều 25 Quy chế Đào tạo trình độ thạc sĩ, sửa đổi bổ sung ban hành kèm theo Quyết định số 60 QĐ/ĐHQG- ĐH&SĐH, ngày 28 tháng 01 năm 2011 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)
2	Lê Thị Tú Cầm	22/4/1988	Tài chính - Ngân hàng Khóa 14	Số 581/QĐ/ĐHK TL- SĐH&QLKH, ngày 29/7/2014	Tháng 7/2018	
3	Nguyễn Thị Ngọc Hiếu	22/12/1988	Kinh tế quốc tế Khóa 14	Số 581/QĐ/ĐHK TL- SĐH&QLKH, ngày 29/7/2014	Tháng 7/2018	
4	Võ Thị Hiền Thanh	25/02/1983	Kinh tế & Quản lý công Khóa 14 An Giang	Số 1104/QĐ/ĐH KTL- SĐH&QLKH, ngày 01/12/2014	Tháng 12/2018	
5	Mai Thị Thanh Tuyền	02/02/1989	Tài chính - Ngân hàng Khóa 14	Số 581/QĐ/ĐHK TL- SĐH&QLKH, ngày 29/7/2014	Tháng 7/2018	

Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành	Quyết định trúng tuyển	Thời gian tính bảo lưu	GHI CHÚ
6	Nguyễn Hồng Vân	20/11/1991	Tài chính – Ngân hàng Khóa 14	Số 581/QĐ/ĐHK TL- SĐH&QLKH, ngày 29/7/2014	Tháng 7/2018	
7	Nguyễn Trần Anh Thục	03/01/1990	Tài chính – Ngân hàng Khóa 14	Số 581/QĐ/ĐHK TL- SĐH&QLKH, ngày 29/7/2014	Tháng 7/2018	
8	Trần Thị Kim Ngọc	04/7/1983	Kinh tế & Quản lý công Khóa 15	Số 536/QĐ/ĐHK TL- SĐH&QLKH, ngày 03/7/2015	Tháng 7/2019	
9	Vũ Thị Thanh Huyền	05/6/1989	Luật Kinh tế Khóa 15	Số 536/QĐ/ĐHK TL- SĐH&QLKH, ngày 03/7/2015	Tháng 7/2019	
10	Lê Như Ngọc	19/12/1989	Kinh tế quốc tế Khóa 15	Số 536/QĐ/ĐHK TL- SĐH&QLKH, ngày 03/7/2015	Tháng 7/2019	



Handwritten signature or mark.

Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành	Quyết định trúng tuyển	Thời gian tính bảo lưu	GHI CHÚ
11	Nguyễn Thanh Xuân	24/8/1990	Tài chính – Ngân hàng Khóa 16	Số 620/QĐ/ĐHK TL- SĐH&QLKH, ngày 12/7/2016	Tháng 7/2020	
12	Nguyễn Thị Phương	04/02/1990	Kinh tế & Quản lý công Khóa 16	Số 620/QĐ/ĐHK TL- SĐH&QLKH, ngày 12/7/2016	Tháng 7/2020	
13	Trần Hoàng Quê Nguyệt	21/11/1988	Tài chính – Ngân hàng Khóa 16	Số 620/QĐ/ĐHK TL- SĐH&QLKH, ngày 12/7/2016	Tháng 7/2020	

Handwritten signature